

Bản án số: 33/2018/HSST
Ngày 11-5-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HUNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Nơ

1. Bà Phạm Thị Huệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Lưu Duy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2018/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2018/QĐXXST-HS ngày 27 tháng năm 2018 đối với bị cáo:

Vũ Văn T, sinh ngày 04-10-1987, tại: Thôn M, xã T, huyện H, tỉnh Th.
Nơi cư trú: Thôn M, xã T, huyện H, tỉnh Th; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn Th và bà Nguyễn Thị S; tiền án: Bản án số 68/HSST ngày 27-11-2015, Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xử phạt Vũ Văn T 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (trị giá tài sản mà bị cáo trộm cắp là 200.000đồng), chấp hành xong án phạt tù ngày 08-02-2016; tiền sự: Ngày 03-11-2017, Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Vũ Văn T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian là 01 năm 06 tháng; nhân thân: Ngày 07-11-2012, Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xử phạt Vũ Văn T 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 19-12-2017 đến ngày 22-12-2017 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; bị cáo được trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Anh Trần Thanh T, sinh năm 1978, vắng mặt.

Trú tại: Thôn H, xã T, huyện H, tỉnh Th.

2. Chị Phạm Thị D, sinh năm 1982, vắng mặt.

Trú tại: Khu B, thị trấn H, huyện H, tỉnh Th.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do bị mắc nghiện ma túy nên khoảng 11 giờ 30 phút ngày 19-12-2017, Vũ Văn T đi bộ từ nhà đến khu vực Bưu điện thuộc địa phận khu Thị An, thị trấn Hưng Nhân, huyện Hưng Nhân, tỉnh Thái Bình gặp và mua 01 gói ma túy của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ với giá 200.000 đồng. Sau đó, Vũ Văn T cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái, đi bộ về nhà. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi Vũ Văn T đi đến khu vực hiệu thuốc tân dược D thuộc địa phận Khu B, thị trấn H, huyện H, tỉnh Th thì bị Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình phát hiện, bắt quả tang. Khi kiểm tra, Vũ Văn T đã thả gói ma túy từ lòng bàn tay trái xuống đất ngay cạnh chỗ Vũ Văn T đứng. Cơ quan Công an đã yêu cầu Vũ Văn T nhặt gói ma túy lên và kiểm tra, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục. Vũ Văn T khai nhận đó là gói ma túy (Hêrôin) của bị cáo, mục đích tàng trữ để sử dụng. Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong gói ma túy trên trước sự chứng kiến của những người làm chứng.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo Vũ Văn T, Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Tại Bản kết luận giám định số 513/KLGD-PC54 ngày 20-12-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: Mẫu gửi giám định là Heroine (Hêrôin), có trọng lượng 0,2140 gam (Không phẩy hai nghìn một trăm bốn mươi gam).

Heroine STT: 20, Danh mục I, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Bản cáo trạng số 33/CT-VKSHH ngày 26-3-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình truy tố Vũ Văn T ra trước Toà án nhân dân huyện Hưng Hà để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Vũ Văn T như tội danh và điều luật được viện dẫn trong bản cáo trạng. Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51,

điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Vũ Văn T từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 19-12-2017; áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015: Tịch thu để tiêu huỷ toàn bộ số ma túy thu của bị cáo Vũ Văn T là vật chứng của vụ án, sau khi giám định được niêm phong trong phong bì số 513/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Vũ Văn T khai nhận: Vào trưa ngày 19-12-2017, bị cáo đã mua 01 gói ma túy loại Heroine của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ ở khu vực Bưu điện thuộc khu T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Th với giá 200.000đồng mục đích để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy, bị cáo cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái và đi bộ về nhà, khi đến địa phận Khu B, thị trấn H thì bị Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái bình phát hiện và bắt quả tang. Bị cáo nhận thấy hành vi tàng trữ ma túy của bị cáo là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội: Lời khai của bị cáo Vũ Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và còn phù hợp với các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà lập ngày 19-12-2017; Biên bản quản lý và niêm phong vật chứng do Công an huyện Hưng Hà lập ngày 19-12-2017; Bản kết luận giám định số 513/KLGD-PC54 ngày 20-12-2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; lời khai của người làm chứng là chị Phạm Thị D và anh Trần Thanh T.

[3] Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 12 giờ 30 phút ngày 19-12-2017, tại địa phận Khu B, thị trấn H, huyện H, tỉnh Th, bị cáo Vũ Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,2140 gam Hêrôin, mục đích để sử dụng, bị Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo Vũ Văn T đã

phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà truy tố bị cáo hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Mặc dù hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện trước ngày 01-01-2018, nhưng đến thời điểm xét xử bị cáo, Bộ luật Hình sự 2015 có hiệu lực pháp luật, theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” có khung hình phạt nhẹ hơn so với quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009, do đó, để đảm bảo tính có lợi cho bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự 2015, Hội đồng xét xử áp dụng Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xét xử đối với bị cáo.

[5] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, hủy hoại sức khỏe của người sử dụng, ảnh hưởng đến giống nòi và còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác; bị cáo thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, trong trường hợp đã bị kết án, chưa được xóa án tích nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đó là “Tái phạm”; trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được áp dụng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Bị cáo có nhân thân xấu, có một tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bản thân bị cáo nhận thức rất rõ về tác hại của ma túy, về việc Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán, sử dụng...trái phép chất ma túy nhưng để thỏa mãn nhu cầu bản thân, bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải tiếp tục cách ly bị cáo khỏi cuộc sống xã hội trong một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

[7] Bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng, không có mục đích vụ lợi, bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng của vụ án: Toàn bộ số ma túy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà quản lý của bị cáo Vũ Văn T, sau khi giám định, số còn lại được niêm phong trong phong bì số 513/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo Vũ Văn T khai: Ngày 19-12-2017, bị cáo Vũ Văn T đi bộ đến khu vực Bưu điện thuộc địa phận khu T, thị trấn H, huyện H

gặp và mua 01 gói ma túy của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ với giá 200.000 đồng. Quá trình điều tra, không xác định được con người cụ thể đã bán ma túy cho bị cáo Vũ Văn T nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[10] Về án phí: Bị cáo Vũ Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Vũ Văn T 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 19-12-2017.
3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015. Tịch thu tiêu huỷ 0,1988 gam (Không phải một nghìn chín trăm tám mươi tám gam) mẫu gửi giám định và bao gói được niêm phong trong phong bì hoàn mẫu vật sau giám định số 513/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình. Toàn bộ vật chứng của vụ án hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình quản lý.
4. Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Vũ Văn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.
5. Bị cáo Vũ Văn T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà;
- Công an huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS huyện Hưng Hà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Thị Chuyên